

Bản án số: 57/2020/HS-ST
Ngày: 30/11/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ T HÓA - T HÓA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Quỳnh

Các hội thẩm nhân dân :

1. Bà Nguyễn Thị T Thủy

2. Bà Nguyễn Thị Hạnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố T Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T Hóa tham gia phiên tòa : Bà Nguyễn Thị Hải Yến - Kió m s , t vi a n

Ngày 30/11/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố T Hóa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ L số: 60/2020/TLST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/2020/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2020, đối với bị cáo:

Nguyễn Hồng V - Sinh năm 1965 tại T Hóa; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Số nhà 46, phường H, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 7/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Ngọc P (đã chết) và bà Đỗ Thị M (đã chết) Vợ: Nguyễn Thị L (đã ly hôn) và có 02 con, lớn sinh năm 1990, nhỏ sinh năm 2000; Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 08/10/2020, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08h ngày 22/9/2020 Tổ công tác Công an phường Đ, thành phố T kiểm tra số nhà A phố N, phường Đ, thành phố T phát hiện trong phòng có 04 người gồm Nguyễn Hồng V, Nguyễn Văn H, Nguyễn Mai T và Đoàn Văn M. Khi bị kiểm tra, V đã tự giác giao nộp cho Tổ công tác 01 gói nilon màu trắng, kích thước gói (1x1) cm bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng. V khai là ma túy đá.

Quá trình điều tra Nguyễn Hồng V khai nhận: Do bản thân có sử dụng ma túy đá nên khoảng 22h ngày 21/9/2020, V một mình đi xe taxi đến nhà anh V1 ở xã Đ, TP. T Hóa mua 01 gói ma túy đá với giá 300.000đ, sau đó V mang về nhà cất giấu ở

phía sau giấy dán tường phòng trọ của V, khi cần sẽ lấy ra sử dụng. Đến khoảng 6h sáng thì có cháu H, T và M đến chơi nói chuyện. Đến 8h Công an phường Đ đến kiểm tra, biết rõ sai phạm của mình nên V tự giác lấy gói ma túy ra giao nộp cho Tổ công tác. Việc V cất giấu ma túy để sử dụng một mình, không sử dụng với ai khác. Tổ công tác kiểm tra H, T và M không phát hiện điều gì liên quan đến ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 2645/PC09 ngày 25/9/2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Các hạt tinh thể M trắng của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,307g (không phải ba không bảy gam) loại: Methamphetamine.

Đối với Nguyễn Văn H, Nguyễn Mai T và Đoàn Văn M, quá trình điều tra thể hiện H, T, M đến phòng trọ của Nguyễn Hồng V chơi. Việc V cất giấu ma túy trong nhà H, T và M không biết, không tham gia và không liên quan nên không có căn cứ xử lý đối với H, T và M.

Đối với người đàn ông tên là V1 nhà ở gần Cầu T, xã Đ, Tp. T Hóa, V khai bán ma túy cho V tối ngày 21/9/2020. Quá trình xác minh điều tra, Nguyễn Thế V1 – Sinh năm 1979 trú tại Thôn L, xã Đ, thành phố T không thừa nhận việc bán ma túy cho Nguyễn Hồng V như V khai. Ngoài lời khai của V, không có tài liệu khác chứng minh V1 đã bán ma túy cho V, nên cơ quan CSĐT Công an thành phố T không có căn cứ để xử lý.

Tại bản cáo trạng số: 333/CT-VKSTP ngày 05/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố T đã truy tố Nguyễn Hồng V về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS;

Tại phiên tòa đại diện VKS vẫn giữ nguyên quyết định truy tố; đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS. Mức hình phạt VKS đề nghị đối với bị cáo từ 15 đến 18 tháng tù. Ngoài ra VKS còn đề nghị xử lý vật chứng và buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không tranh luận gì với đại diện VKS.

Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã được thực hiện theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì.

[2] Về hành vi phạm tội:

Khoảng 8 giờ ngày 22/9/2020 tại phòng trọ số A phố N, phường Đ, thành phố T. Tổ công tác Công an phường Đ Thọ, thành phố T kiểm tra phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Hồng V có hành vi tàng trữ 0,307gam loại: Methamphetamine.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai tại cơ quan điều, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi phạm tội nêu trên của Nguyễn Hồng V có đủ các dấu hiệu cấu thành tội “tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS như cáo trạng của VKSND thành phố T truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hiện nay tệ nạn ma túy đang là hiểm họa cho toàn xã hội, là một trong những nguyên nhân làm suy thoái kinh tế, làm gia tăng các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác, là một trong những tác nhân gây lây lan căn bệnh HIV/AIDS, làm ảnh hưởng đến sức khỏe và sự phát triển lành mạnh của giống nòi. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản L của nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Vì vậy tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, cần phải xử L nghiêm minh.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Căn cứ vào nhân thân, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo và tính chất nghiêm trọng của tội phạm ma túy, cần áp dụng Điều 38 BLHS để cách ly các bị cáo khỏi cộng đồng xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về xử L vật chứng: Toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định trong phong bì niêm phong của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa là vật nhà nước cấm lưu hành và không có giá trị sử dụng, nên căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS để tịch thu tiêu hủy.

[5] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí HSST qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hồng V phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Nguyễn Hồng V 17 (mười bảy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/10/2020.

Vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy đựng trong 01 phong bì niêm phong của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, được đóng dấu của phòng kỹ thuật hình sự, kèm theo chữ ký, chữ viết của Nguyễn Trần Đăng, Lê M Tiến, Lê Thị T Loan và Lê Ngọc Tiến

Hiện số vật chứng trên đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T, theo biên bản giao nhận vật chứng số 38/THA ngày 16/11/2020 giữa Công an thành phố T với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T.

Án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND tỉnh T Hóa;
- VKSND tỉnh T Hóa;
- VKSND TP. T Hóa;
- Công an TPTH;
- Sở tư pháp tỉnh T Hóa;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Trương Thị Quỳnh